

- Sinh viên nộp các bài kiểm tra, bài tập đúng thời hạn và thỏa mãn các nội dung do giảng viên yêu cầu.

- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1] Phan Văn Phúc, *Hoạt động giao tiếp và giao tiếp tiếng Việt*, tài liệu lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo:

[2]. Nguyễn Bá Minh (2013), *Giáo trình nhập môn khoa học giao tiếp*, NXB ĐHSP Hà Nội.

[3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), *Dự thảo Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam từ 2011 – 2020*.

[4]. Đỗ Ngọc Thống (2011), *Chương trình Ngữ văn trong nhà trường phổ thông Việt Nam*, Nhà xuất bản Giáo dục.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ khi lên lớp, kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần.

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị đầy đủ bài ở nhà - Tích cực xây dựng bài trên lớp	- Điểm danh, quan sát.	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	- Tích cực chuẩn bị các vấn đề liên quan đến nội dung chương trình để làm bài tập thảo luận nhóm Bài tập: - Phân tích, đánh giá các tình huống giao tiếp cụ thể.	- Chấm bài tập của nhóm	Theo nhóm và cá nhân
3	Kiểm tra 1 tiết	- Viết	Theo cá nhân
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	- Viết hoặc tiểu luận	Theo cá nhân

11. Thang điểm đánh giá: thang điểm 10

Thang điểm 10 (với một số lẻ thập phân) được sử dụng để đánh giá các điểm kiểm tra học phần, điểm đánh giá thành phần, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng, cụ thể:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	25%	70%

12. Nội dung chi tiết chương trình

CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ KHOA HỌC GIAO TIẾP (15 tiết)

- 1.1. Bản chất xã hội của con người, giao tiếp và xã hội
- 1.2. Chức năng và vai trò của giao tiếp
- 1.3. Phân loại giao tiếp
- 1.4. Hoạt động giao tiếp, các quá trình của hoạt động giao tiếp
- 1.5. Phương tiện giao tiếp, ngôn ngữ lời nói và ngôn ngữ cơ thể
- 1.6. Các nhân tố của hoạt động giao tiếp
- 1.7. Bài tập: Phân tích các nhân tố của hoạt động giao tiếp

CHƯƠNG 2: VĂN HÓA GIAO TIẾP TIẾNG VIỆT (15 tiết)

- 2.1. Nguyên tắc giao tiếp
- 2.2. Nghi thức giao tiếp tiếng Việt
- 2.3. Các đặc trưng văn hóa giao tiếp tiếng Việt
- 2.4. Các kỹ năng giao tiếp tình huống cụ thể
- 2.5. Kiểm tra

Quảng Bình, ngày tháng 01 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng